Trường THCS Trần Văn Ơn

ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA HỌC KÌ I

**ĐỀ 1**

Bài 1: (3 điểm) Tính:

1. A = 
2. K= 
3. M = 

Bài 2: (2 điểm) Cho các hàm số  có đồ thị là (d1) và hàm số  có đồ thị là (d2)

1. Vẽ (d1) và (d2) trên cùng một hệ trục tọa độ Oxy.
2. Xác định tọa độ giao điểm A của (d1) và (d2) bằng đồ thị và bằng phép toán.

Bài 3: (1,5 điểm) Rút gọn biểu thức ( x ≥ 0 và x ≠ 1)



Tính x để P < 0

Bài 4: (3,5 điểm)

 Cho đường tròn (O; R) đường kính AB. Qua A và B ta vẽ hai tiếp tuyến của đường tròn (O). Trên đường tròn (O) lấy một điểm C bất kỳ ( C khác A và B). Qua C ta vẽ tiếp tuyến của (O) cắt tiếp tuyến qua A tại M và tiếp tuyến qua B tại N.

1. Chứng minh: MA . NB = R2 và .
2. ON cắt BC tại D và OM cắt AC tại E. Chứng minh tứ giác OECD là hình chữ nhật.
3. Cho AC = R. Tính độ dài MN theo R.

**ĐỀ 2**

Bài 1: (3 điểm) Thu gọn:

1. A = 
2. B= 
3. K = 

Bài 2: (2 điểm) Cho các hàm số  có đồ thị là (d1) và hàm số  có đồ thị là (d2)

1. Vẽ (d1) và (d2) trên cùng một hệ trục tọa độ Oxy.
2. Xác định tọa độ giao điểm M của (d1) và (d2) bằng đồ thị và bằng phép toán.

Bài 3: (1,5 điểm) Rút gọn biểu thức ( x ≥ 0 và x ≠ 4)



Bài 4: (3,5 điểm)

 Cho đường tròn (O; R), dây cung AB không qua tâm. Vẽ các tiếp tuyến tại A và B của (O) cắt nhau tại C.

1. Chứng minh OC là trung trực của AB.
2. Vẽ đường kính AD của (O). Vẽ BH ⊥ AD tại H. CD cắt BH tại I. Chứng minh: IH = IB.
3. Cho AB = R. Tính diện tích tam giác ABC theo R.

**ĐỀ 3**

Bài 1: (3 điểm) Rút gọn:

1. A = 
2. B = 
3. M= 

Bài 2: (2 điểm) Cho các hàm số  có đồ thị là (d1) và hàm số  có đồ thị là (d2)

1. Vẽ (d1) và (d2) trên cùng một hệ trục tọa độ Oxy.
2. Tìm tọa độ giao điểm của (d1) và (d2) bằng đồ thị và bằng phép toán.

Bài 3: (1,5 điểm) Rút gọn biểu thức ( x > 0 và x ≠ 1)



Tính x đê P > 0

Bài 4: (3,5 điểm)

 Cho △ABC ( AB < AC) có 3 góc nhọn và hai đường cao BD và CE. Vẽ đường tròn tâm B bán kính BD cắt đoạn CE tại K. Qua d vẽ đường thẳng vuông góc với BC cắt đường thẳng BA tại M và cắt đoạn thẳng EC tại I. BC cắt DI tại H.

1. Chứng minh: BE . BM = BH . BC
2. Chứng minh: .
3. Chứng minh: CE . IK = CK . EK.

**ĐỀ 4**

**ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA HỌC KỲ 1 LỚP 9**

**NĂM HỌC 2015-2016**

*Thời gian:90 phút(kể cả thời gian phát đề)*

**Baøi 1**: (3 ñieåm ) Tính :

* 1. 
	2. 
	3. 

**Baøi 2**: ( 1,5 ñieåm ) Giaûi phöông trình :

1. 
2. 

**Baøi 3**: ( 1,5 ñieåm ) Cho haømsoá y =  coù ñoà thò (d1) vaø haøm soá y = 2x – 3 coù ñoà thò (d2).

 a) Veõ (d1) vaø (d2) treân cuøng maët phaúng toïa ñoä .

 b) Xaùc ñònh caùc heä soá a, b bieát ñöôøng thaúng (d3) : y = ax + b song song vôùi (d2) vaø caét (d1) taïi moät ñieåm coù tung ñoä baèng – 2.

**Baøi 4**: ( 0,5 ñieåm ) Cho x vaø y laø hai soá döông thoûa 

 Tính C = 

**Baøi 5**: (3,5 ñieåm ) Cho đường tròn (O) và một điểm A nằm ngoài đường tròn (O). Từ A vẽ hai tiếp tuyến AB và AC của đường tròn (O) (B và C là hai tiếp điểm). Gọi H là giao điểm của OA và BC.

a) Chứng minh HB = HC và A,B,O,C cùng thuộc một đường tròn

b)Từ C vẽ đường kính CD của (O), đường thẳng AD cắt đường tròn (O) tại E (khác D). Chứng minh AE . AD = AH . AO

c) Qua O vẽ đường thẳng vuông góc với cạnh CD và cắt đường thẳng BD tại F. Chứng minh tứ giác AOBF là hình thang cân

d) Vẽ tiếp tuyến tại D của (O) cắt BC tại G. Chứng minh .

